

SỞ GD & ĐT TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG PHỔ THÔNG DTNT
THCS & THPT ĐẮK MIL
Số: 22/KH-DTNTĐM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Lập, ngày 21 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Lựa chọn nhà thầu cung cấp lương thực, thực phẩm, hàng hóa phục vụ học sinh nội trú

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2023; Luật số: 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý, sử dụng tài sản công, đã chính thức có hiệu lực từ ngày 01/07/2025. Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Công văn số 411/SGDDT-KHTC ngày 14/8/2025 của Sở Giáo dục Đào tạo Lâm Đồng về việc triển khai thực hiện Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ;

Căn cứ nhiệm vụ nấu ăn phục vụ học sinh nội trú của nhà trường năm học 2025-2026, trường PTDTNT THCS & THPT Đắc Mil xây dựng Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp lương thực, thực phẩm, hàng hóa phục vụ học sinh nội trú năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Lựa chọn đơn vị cung cấp lương thực, thực phẩm, gas, đồ dùng phục vụ bếp ăn tập thể có đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, tiêu chuẩn kinh doanh theo quy định, có hóa đơn chứng từ đầy đủ, đảm bảo nguyên tắc tài chính.
- Nhà trường lựa chọn đơn vị nhà thầu cung cấp lương thực, thực phẩm, đảm bảo uy tín, chất lượng nhằm hoàn thành nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh trong năm học 2025-2026.
- Hợp đồng cung cấp phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ và đúng theo quy định.
- Hợp đồng với các đơn vị nhà thầu có đầy đủ lương thực, thực phẩm theo yêu cầu, chất lượng, giá cả hợp lý để thuận tiện cho việc thiết lập hồ sơ, chứng từ theo dõi và quyết toán, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

II. NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN

Đảm bảo các quy định theo Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2023; Luật số: 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý, sử dụng tài sản công, đã chính thức có hiệu lực từ ngày 01/07/2025. Nghị

định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Đảm bảo có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật, có hóa đơn, chứng từ đầy đủ đảm bảo nguyên tắc tài chính.

- Lựa chọn đơn vị cung cấp phải có uy tín, thực phẩm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có giá cả cạnh tranh so với các đơn vị khác trên thị trường, có hồ sơ năng lực đầy đủ đáp ứng được các tiêu chuẩn do nhà trường đưa ra.

- Đảm bảo các quy định khi ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa và dịch vụ được quy định tại Điều 24 và Điều 74 của VBHN số 17/VBHN-VPQH ngày 05/07/2019 Luật thương mại.

III. TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN

1. Số lượng

- Đơn vị cung cấp Thịt, cá, hải sản tươi sống: 01 ;
 - Đơn vị cung cấp gạo: 01;
 - Đơn vị cung cấp gas: 01;
 - Đơn vị cung cấp Thịt, rau và thực phẩm khác: 01;
 - Đơn vị cung cấp Đồ dùng cá nhân và thực phẩm đóng gói: 01;
 - Đơn vị cung cấp thực phẩm đã qua chế biến, cho học sinh ăn sáng: 01;
- Các đơn vị cung cấp là công ty hoặc hộ kinh doanh cá thể hoặc HTX.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện

- Chủ cơ sở/doanh nghiệp có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Có đủ tư cách pháp lý theo quy định;
- Có hồ sơ năng lực đầy đủ;
- Đáp ứng theo các tiêu chí nhà trường đưa ra (*theo bảng tiêu chí đánh giá cơ sở đủ điều kiện cung cấp thực phẩm trường PTDTNT THCS & THPT Đắk Mil đính kèm*).

- Ưu tiên những cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã tại địa phương hoặc các vùng giáp ranh (có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) đề thuận tiện trong việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm.

- Ưu tiên những đơn vị cung cấp thực phẩm có đầy đủ lương thực, thực phẩm thực phẩm (hàng tươi sống và hàng khô) để tinh gọn hồ sơ chứng từ nội của nhà trường.

- Ưu tiên những đơn vị có kinh nghiệm, có uy tín trong việc cung cấp lương thực, thực phẩm.

IV. YÊU CẦU HỒ SƠ NĂNG LỰC

Hồ sơ của các đơn vị đăng ký tham gia gồm có:

1. Hồ sơ pháp lý của đơn vị; hồ sơ pháp lý của đơn vị liên kết khác.
2. Năng lực về tài chính, đội ngũ, cơ sở vật chất của đơn vị.

3. Cam kết của đơn vị liên kết về chất lượng thực phẩm.
4. Giấy chứng nhận đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
5. Bản dự thảo hợp đồng.

*** Lưu ý: Tất cả các loại giấy tờ phải là bản sao có chứng thực hợp lệ.**

- Bảng báo giá mặt hàng theo các danh mục của nhà trường (có bảng danh mục đính kèm).

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian nhận hồ sơ

Từ ngày 22/8/2025 đến hết ngày 28/8/2025 (trong giờ hành chính)

2. Địa điểm nhận hồ sơ

Tại trường PTDTNT THCS & THPT Đăk Mil, xã Đúc Lập, tỉnh Lâm Đồng

3. Thời gian tổ chức xét hồ sơ và thông báo kết quả

- Thời gian tổ chức xét hồ sơ: 8h00 ngày 29/8/2025.
- Thời gian thông báo kết quả xét hồ sơ: trước 16h00 ngày 29/8/2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao cho kế toán tham mưu cho Hiệu trưởng thông báo mời thầu; quyết định thành lập tổ xét hồ sơ năng lực của các đơn vị có nhu cầu cung cấp lương thực, thực phẩm phục vụ học sinh trú.

2. Giao cho văn thư tiếp nhận hồ sơ của các nhà thầu.

3. Giao cho Tổ xét hồ sơ thực hiện đầy đủ nội dung theo các quy định hiện hành. Lập văn bản đề nghị Hiệu trưởng thực hiện thương thảo và ký hợp đồng.

4. Đề nghị các tổ chức, hộ kinh doanh có nhu cầu cung ứng hàng hóa thì nộp hồ sơ tại văn thư nhà trường đúng thời gian nói trên, quá thời hạn thì nhà trường không nhận.

Trên đây là Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp lương thực, thực phẩm, hàng hóa phục vụ học sinh nội trú năm học 2025-2026./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (chỉ đạo);
- Tổ xét hồ sơ;
- Đăng website, bản tin nhà trường;
- BDD CHHS (Ph/h);
- Lưu kế toán.

HIỆU TRƯỞNG



Hồ Tấn Đăng

DANH MỤC CÁC HÀNG HÓA

Dành cho nhà cung ứng báo giá

(Kèm theo Kế hoạch số/KH-...ngày /8/2025 của Trường PTDTNT THCS & THPT Đắk Mil)

STT	Tên sản phẩm	ĐVT	Đơn giá
THỊT GIA SÚC			
1	Thịt heo (nạc)	1 kg	
2	Thịt heo xay (nạc)	1 kg	
3	Xương sống, xương đuôi, sườn heo	1 kg	
4	Tim, cật lợn	1 kg	
5	Sườn heo	1 kg	
6	Xương cục	1 kg	
7	Chân giò	1 kg	
8	Xương cổ	1 kg	
9	Mỡ lợn	1kg	
10	Thịt bò nạm	1 kg	
11	Thịt bò thăn	1 kg	
12	Thịt bò mông	1 kg	
13	Thịt bò phi lê	1 kg	
THỊT, SẢN PHẨM GIA CẦM			
1	Thịt gà	1 kg	
2	Trứng chim cút	1 quả	
3	Trứng gà	1 quả	
4	Trứng vịt	1 quả	
5	Thịt gà ta (bỏ chân, cổ, cánh)	1 kg	
6	Thịt gà ta (bỏ chân, cổ)	1 kg	
7	Thịt gà công nghiệp(bỏ chân, cổ, cánh)	1 kg	
8	Thịt gà công nghiệp (bỏ chân, cổ)	1 kg	
9	Thịt gà công nghiệp	1 kg	
10	Thịt chim bồ câu	1 kg	
11	Chim bồ câu nguyên con	1 kg	
12	Thịt chim cút	1 kg	
13	Chim cút nguyên con	1 kg	
THỦY HẢI SẢN			
1	Cá trắm nguyên con từ 6kg trở lên	1 kg	
2	Cá trắm phi lê	1 kg	
3	Cá hấp	1 kg	
4	Cá diêu hồng	1 kg	

STT	Tên sản phẩm	ĐVT	Đơn giá
5	Cá lóc (cá quả)	1 kg	
6	Cá thu	1 kg	
7	Tôm to	1 kg	
8	Tôm nõn	1 kg	
9	Cua đồng	1 kg	
10	Ngao	1 kg	
11	Tép đồng		
12	Tôm đồng	1 kg	
13	Chả cá	1 kg	
14	Chả mực	1 kg	
15	Chả lợn	1 kg	
16	Giò lợn	1 kg	
RAU CỦ QUẢ			
1	Bắp cải ta	1 kg	
2	Bầu	1 kg	
3	Bí đỏ	1 kg	
4	Mướp	1 kg	
5	Bí xanh	1 kg	
6	Bí Xanh thơm	1 kg	
7	Bí xanh dài	1 kg	
8	Cà chua	1 kg	
9	Cà rốt	1 kg	
10	Cải cúc	1 kg	
11	Đỗ đũa	1 kg	
12	Giá đỗ sạch	1 kg	
13	Gừng ta	1 kg	
14	Hành lá	1 kg	
15	Hành khô ta	1 kg	
16	Khoai tây	1 kg	
17	Mồng tơi	1 kg	
18	Mướp hương	1 kg	
19	Nấm hương tươi	1 gói	
20	Nấm kim	1 gói	
21	Nấm đùi gà	kg	
22	Nghệ Ta	1 kg	
23	Gừng	kg	
24	Rau cải thìa	1 kg	

STT	Tên sản phẩm	ĐVT	Đơn giá
25	Rau cải ngọt	1 kg	
26	Rau cải thảo	1 kg	
27	Rau đay	1 kg	
28	Rau dền	1 kg	
29	Rau mùi tàu	1 kg	
30	Rau mùi	1 mớ	
31	Rau muống	1 kg	
32	Rau ngót	1 kg	
33	Tiêu xay	1 kg	
34	Đậu khuôn	1 miếng	
35	Dưa chua	1 kg	
36	Gia vị tươi sống (hành, tỏi)	1 kg	
37	Bạc hà	1 kg	
38	Đậu ve	1 kg	
39	Gia vị bò	1 túi	
35	Đậu khuôn trắng	1 miếng	
36	Su hào	1 kg	
37	Su su	1 kg	
38	Nấm mèo	1 kg	
39	Đậu phụng	1 kg	
40	Gia vị xiu mại	1 túi	
41	Gia vị cá kho	1 túi	
42	Hành lá	1 kg	
43	Nấm Hương	1 kg	
44	Riềng	1 kg	
GẠO – SUẤT ĂN SÁNG - NGŨ CỐC			
1	Bánh mì thịt	1 Cái	
2	Bánh canh	1 Cái	
3	Bánh bao	1 Phần	
4	Bún riêu thịt	1 Phần	
5	Bánh mì trứng	1 Cái	
6	Bánh mì ngọt, sữa tươi	1 Cái	
7	Mì tôm, xúc xích	1 Phần	
8	Đậu Phụ	1 kg	
9	Đỗ đen lòng xanh	1 kg	
10	Đỗ đỏ	1 Kg	
11	Đỗ tương ta	1 kg	

STT	Tên sản phẩm	ĐVT	Đơn giá
12	Đỗ xanh	1 kg	
13	Đỗ xanh bỏ vỏ	1 kh	
14	Đậu hà lan	1 kg	
15	Gạo tẻ	1 kg	Hương
16	Gạo tẻ máy		
17	Gạo nếp	1 kg	
18	Lạc đỏ bóc tay rang sẵn	1 kg	
19	Mì bún gạo BT Định Hoá	1 kg	
20	Mì phở gạo BT Định Hoá	1 kg	
21	Ngô ngọt	1 cái	
22	Sữa đậu	1 lít	
23	Vừng vàng rang sẵn	1 kg	
24	Mắc ca	Kg	
25	Bánh Solite	Hộp	
26	Bánh gạo	gói	
27	Nước cốt dừa	gói	
28	Bánh mì	Cái	
29	Rau câu	Hũ	
30	Bột mì	1 Kg	
31	Bánh mì tươi (Kính Đô)		
32	Bột béo	1 kg	
33	Bột bán	1 kg	
34	Bột khoai	1 kg	
35	Bánh đa nem	Xấp	
36	Mì gói (hảo hảo, chua cay,...)	Thùng	
37	Miến (bún tàu)	Gói	
38	Bột năng		
39	Bột sắn dây		
DỤNG CỤ, ĐỒ DÙNG, ĐỒ KHÔ, GIA VỊ			
1	Xà bông giặt	1 gói	
2	Kem đánh răng PS	1 hộp	
3	Kem đánh răng trà xanh	1 hộp	
4	Dầu gội Clear	1 chai	

STT	Tên sản phẩm	ĐVT	Đơn giá
5	Giấy vệ sinh monte	1 lốc	
6	Nước rửa chén chai lớn	1 chai	
7	Nước rửa chén chai nhỏ	1 chai	
8	Sữa tắm chai lớn	1 chai	
9	Sunlight lau sàn	1 chai	
10	Xà bông cục lifeboy rửa tay	1 cục	
11	Xà phòng cục May	1 cục	
12	Vim	1 chai	
13	Dầu ăn Mezan	1 can	
14	Nước mắm	1 chai	
15	Muối Iốt	1 gói	
16	Bột ngọt ve dan	1 Gói	
17	Màu	1 hũ	
18	Sa tế	1 hũ	
19	Đường	1 kg	
20	Hạt nêm gói 1kg	1 gói	
21	Bột ngọt Ajinomoto	1 Gói	
22			
HOA QUẢ, SỮA, BÁNH			
1	Sữa tươi	1 hộp	
2	Nước ngọt chai	1 Chai	
3	Thanh long trắng	1 kg	
4	Thanh long đỏ	1 kg	
5	Sữa chua(vinamilk)	Hộp	
6	Sữa tươi(vinamilk)	Hộp	
7	Bánh(solite)	1 hộp	
8	Bánhchocopie	1 hộp	
9	Bánh gạo	1 gói	
ĐỒ DÙNG PHỤC VỤ BẾP ĂN			
1	Bếp công nghiệp	Bếp	
2	Nồi nấu đa năng	Nồi	
3	Tủ/kệ inox	1 cái	
4	Tủ lạnh	1 cái	
5	Tủ đựng chén bát	1 tủ	
6	Khay inox	1 khay	

STT	Tên sản phẩm	ĐVT	Đơn giá
7	Rổ to, nhỏ	1 cái	
8	Thùng Inox	1 thùng	
9	Bát, đĩa	1 cái	
10	Muỗng, nĩa	1 cái	
11	Cốc, ly	1 cái	
12	Xe đẩy thức ăn	xe	
13	Thiết bị chia suất ăn	cái	
14	Bồn rửa bát	Cái	
15	Giấy ăn	Bịch	
16	Khăn lau	Chiếc	
17	Bao tay cao su	Đôi	
18	Bao tay nilong	Đôi	
19	Bao tay len	Đôi	
20	Bao tay y tế	Đôi	
21	Chà nôi	Miếng	
22	Bàn chà	Cái	
23	Miếng rửa chén	Miếng	
24	Miếng bắt nôi	Miếng	
25	Dây co	Dây	
26	Ủng chân	Đôi	
27	Dao	Cái	
28	Thớt	Cái	
29	Lau sàn	chai	
30	Xoong to, nhỏ,...	Xoong	
31	Chảo chiên,...	Cái	
32	Wim vệ sinh	1 chai	
33	Giấy vệ sinh	1 bịch	
34	Chai xịt khuẩn	1 chai	
35	Bánh xe đẩy cơm	1 bánh xe	
36	Chai rửa tay	1 chai	
37	Chai cùn	1 chai	
38	Nước rửa chén	chai	
39	Một số đồ dùng liên quan bếp ăn tập thể		

